

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án phân bổ chi tiết vốn nguồn sự nghiệp
giáo dục và đào tạo năm 2016 cho các công trình, dự án
thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hóa.**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước”.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công”; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý dự án đầu tư xây dựng”; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;

Căn cứ Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ Tài chính về việc: “Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016”;

Căn cứ Nghị quyết số 147/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóá XVI, kỳ họp thứ 15 về: “Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Văn bản số 140/CV-HĐND ngày 20/4/2016 về việc: “Phương án phân bổ chi tiết vốn nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016”;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ chi tiết vốn nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016 cho các công trình, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hóa để các ngành, các đơn vị có liên quan và các chủ dự án thực hiện; với các nội dung chính sau:

1. Tổng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục và đào tạo (tăng cường cơ sở vật chất ngành giáo dục) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016 là: 175.000,0 triệu đồng (Một trăm bảy mươi lăm tỷ đồng).

2. Vốn đã phân bổ (Tại Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa) là: 15.000,0 triệu đồng (Mười lăm tỷ đồng).

3. Vốn phân bổ giao kế hoạch đợt này:

3.1. Tổng số: 76.627,0 triệu đồng (Bảy mươi sáu tỷ, sáu trăm hai mươi bảy triệu đồng).

Bao gồm:

a) Giao vốn cho 02 dự án đã có quyết toán được phê duyệt là: 2.627,0 triệu đồng.

b) Giao vốn cho 01 dự án chuyển tiếp là: 30.000,0 triệu đồng.

c) Giao vốn cho 01 dự án mới triển khai thực hiện là: 21.000,0 triệu đồng.

d) Giao vốn hỗ trợ cho 04 dự án xây dựng trường học của các huyện là: 23.000,0 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

3.2. Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo (tăng cường cơ sở vật chất ngành giáo dục) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016.

4. Tổng số vốn còn lại phân bổ giao kế hoạch chi tiết sau: 83.373,0 triệu đồng (Tám mươi ba tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu đồng).

* Yêu cầu Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các ngành liên quan khẩn trương tham mưu đề xuất phân bổ giao kế hoạch chi tiết theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, Nghị quyết số 147/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI, kỳ họp thứ 15 và Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

5. Tổ chức thực hiện.

5.1. Sau khi có Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện các thủ tục nghiệp vụ để thông báo cụ thể mức vốn được giao và mục tiêu thực hiện cho các đơn vị đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

b) Các ngành, các đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư có liên quan và các chủ dự án có trách nhiệm khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

5.2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành; hướng dẫn cho các chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định.

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc nhà nước Thanh Hóa và các ngành, các đơn vị, các chủ đầu tư có liên quan căn cứ vào nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn201683 (18).

CHỦ TỊCH 



Nguyễn Đình Xứng

Phụ biểu:
PHÂN BỐ GIAO KẾ HOẠCH CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2016
THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT NGÀNH GIÁO DỤC
 (Kèm theo Quyết định số 628 /QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Dự án	Số Quyết định ngày tháng năm	Chủ đầu tư	Tổng dự toán được duyệt	Tr.đó: Chi phí xây dựng + thiết bị	Tổng nhu cầu vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	Tổng vốn đã bố trí	Tổng nhu cầu ngân sách tỉnh còn phải hỗ trợ	Vốn phân bổ giao kế hoạch năm 2016	Mục tiêu	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng cộng:			243.104	185.352	236.704	70.686	166.018	76.627		
I	Dự án đã quyết toán			19.315	16.765	17.149	14.522	2.627	2.627		
1	Nhà hiệu bộ Trường DTNT huyện Mường Lát	2352/QĐ-UBND, 12/11/2015	UBND huyện Mường Lát	3.895	3.511	3.895	3.522	373	373	Thanh toán theo quyết toán được duyệt	
2	Trường Tiểu học xã Hoàng Giang, huyện Hoàng Hóa	3660/QĐ-UBND, 31/12/2014	UBND huyện Hoàng Hóa	15.420	13.254	13.254	11.000	2.254	2.254	nt	
II	Dự án chuyển tiếp			156.135	113.567	156.135	56.164	99.971	30.000		
1	Trường THPT Dân tộc nội trú tại Đô thị Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	QĐ số 4695/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 và QĐ số 640/QĐ-SGDĐT ngày 15/9/2014	Sở Giáo dục và Đào tạo	156.135	113.567	156.135	56.164	99.971	30.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành gói thầu số 5, 6, 7 và 8; triển khai thực hiện gói thầu số 4 và số 9	
III	Dự án mới triển khai thực hiện			30.485	24.746	30.485		30.485	21.000		
1	Cải tạo, sửa chữa cơ sở 2 Trường Đại học Hồng Đức đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập của Trường THPT chuyên Lam Sơn năm học 2016 - 2017	QĐ số 233/QĐ-UBND ngày 19/01/2016	Trường THPT chuyên Lam Sơn	30.485	24.746	30.485		30.485	21.000	Triển khai thực hiện	

Xtlay

Số TT	Dự án		Chủ đầu tư	Tổng dự toán được duyệt	Tr.đó: Chi phí xây dựng + thiết bị	Tổng nhu cầu vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	Tổng vốn đã bố trí	Tổng nhu cầu ngân sách tỉnh còn phải hỗ trợ	Vốn phân bổ giao kế hoạch năm 2016	Mục tiêu	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
IV	Hỗ trợ xây dựng các trường phải di dời theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh			37.169	30.274	32.935		32.935	23.000		
1	Trường Mầm non xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa - Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng, Nhà hiệu bộ và các công trình phụ trợ	QĐ số 4427/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	UBND huyện Thiệu Hóa	13.430	10.769	13.430		13.430	9.300	Triển khai thực hiện	Di chuyển khỏi kho thuốc bảo vệ thực vật
2	Nhà lớp học 10 phòng - Trường Mầm non xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy	QĐ số 4996/QĐ-UBND ngày 27/11/2015; QĐ số 1920/QĐ-UBND ngày 07/12/2015	UBND huyện Cẩm Thủy	5.576	4.588	4.588		4.588	3.200	nt	Trường sử dụng nhà kho cũ của Hợp tác xã từ năm 1984, đã xuống cấp. Có Quyết định phải di chuyển địa điểm số 2438/QĐ-UBND ngày 01/7/2015
3	Trường THCS xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 22/01/2016	UBND huyện Vĩnh Lộc	11.976	9.919	9.919		9.919	7.000	nt	Di chuyển khỏi khu vực kho thuốc bảo vệ thực vật
4	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng - Trường Mầm non xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc	QĐ số 3597/QĐ-UBND ngày 18/9/2015; QĐ số 482/QĐ-UBND ngày 02/3/2016	UBND huyện Hậu Lộc	6.187	4.998	4.998		4.998	3.500	nt	Trường thuộc xã bãi ngang ven biển, tỷ lệ huy động các cháu vào mầm non cao không đáp ứng đủ phòng học phải đầu tư bổ sung